

# KỆ CA NGỌI PHÁP GIỚI

Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh, quyển 32, thuộc Luận Tập Bộ toàn, Kinh văn số 1675.  
Thánh Long Thọ Bồ Tát tạo,  
Tây Thiên, nước Điều Diên, chùa Đế-Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư Sắc Tử Sa  
môn Thần Thí Hộ dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.  
Sa-môn Thích Như Điền, Phương Trượng chùa Viên Giác, Đức quốc dịch Hán- Việt,  
mùa An cư kiết hạ, Phật lịch 2551, nhằm ngày 09/08/2007 tại thư phòng chùa Viên Giác.  
Tỳ Kheo Thích Hạnh Nhân góp phần hiệu đính xong lần thứ nhất ngày 22/9/2016

Quy mạng mười phương Phật  
Pháp, Báo và Hóa Thân  
Nguyện cùng các chúng sinh  
Chóng thành Pháp giới tính.

Luân hồi ba đường ác  
Lý pháp giới không động,  
Xưa nay thường thanh tịnh  
Các tướng chẳng thể đổi.

Tịch tĩnh như hư không  
Trọn khắp ở mọi chỗ  
Thể đều lia đây, kia  
Không sâu cũng chẳng cạn.

Khi sữa chưa chuyển đổi  
Chẳng thấy tô, đề-hồ,  
Phiền não chưa hàng phục  
Pháp giới do đâu hiện?

Như tô ở trong sữa  
Tô vốn diệu quang minh,  
Phiền não che pháp giới  
Thể thanh tịnh viên mãn.

Như đèn bị ngăn che  
Không thể chiếu vật khác,  
Vô minh hằng che tâm  
Pháp giới không sáng tỏ.

Như đèn lia chướng ngại  
Chiếu được vật khắp nơi,  
Khi phá tan phiền não  
Chân như thường hiển hiện.

Đầu, giữa và cuối cùng  
Hai chướng không thể nhiễm,  
Như châu lưu ly sạch

Ánh sáng thường tỏa chiếu.

Ánh sáng bị vật ngăn  
Bị chướng chẳng thấy sáng,  
Phiền não che pháp giới  
Lý Chân như khó hiện.

Thê viên tịch sáng sạch  
Luân hồi không thể nhiễm,  
Cần cầu đến pháp giới  
Luân hồi chẳng thể che.

Như gạo trong vỏ trấu  
Thê của gạo chẳng không,  
Phiền não che Chân như  
Phiền não có Chân như.

Như lột bỏ vỏ kia  
Thê gạo tự nhiên hiện,  
Nếu lìa vỏ phiền não  
Lý pháp giới mới hiện.

Vọng chấp có thể gian  
Vỏ chuối rớt chẳng thật,  
Pháp giới không thể gian  
Hư vọng cũng không thấy.

Như người uống Cam-lộ  
Nhiệt não trọn đều dứt,  
Nếu chứng pháp giới tính  
Nóng phiền não đều hết.

Diệt trừ diệt phiền não  
Cam-lộ pháp giới hiện  
Trong tất cả hữu tình  
Cao, thấp đều bình đẳng.

Thê thật quả không sinh  
Quả loại chấp không có,  
Khi trí huệ sinh ra  
Hữu vi không pháp giới.

Pháp giới vốn không nơi  
Rốt ráo mới chứng được,  
Thanh tịnh hằng sáng sạch  
Nhật nguyệt đều sáng sạch.

Pháp giới không cầu nhiễm  
Như bụi, đêm rông mưa  
Sánh tợ mặt La-hầu  
Quang minh hằng xán lạn.

Ví như lửa tẩy vải  
Chỗ lửa lia được nhiễm,  
Trừ bản chỉ còn vải  
Quang minh chuyên sáng sạch.

Tham ái khiến tâm nhiễm,  
Hư vọng có luân hồi  
Cũng như lửa tẩy vải  
Chân không không có vọng.

Ba độc gốc sinh tử  
Lửa trí tuệ thiêu được  
Thê pháp giới thường có  
Sáng trong thường chiếu diệu.

Nhiễm phiền não gọi như  
Thường được Thế Tôn nói,  
Diệt như, Chân như hiện  
Như suối dẫn từ đất.

Nếu trừ sạch phiền não  
Sáng sạch lớn khó lường,  
Pháp giới vốn vô ngã,  
Không nhị hình, nam, nữ.

Thê không, chấp hư vọng  
Chỗ nào thêm nghĩ suy?  
Pháp giới lia yêu, ghét  
Căn, trần, cảnh vốn không.

Chấp hư vọng làm nhân  
Khác nhau sinh tử đây,  
Chân không không khổ não  
Tham ái – nhân khổ não.

Đắm nhiễm do vọng tưởng  
Bền luân hồi ba cõi,  
Hoài thai ở trong bụng  
Hài nhi chưa thể thấy

Hai chương che Chân như  
Không thể chứng pháp giới,  
Sinh đủ loại nghi ngờ  
Kiến, mạn và sân, si

Vọng chấp có chân thật,  
Chân thật - chấp không có,  
Thê sùng thờ không có  
Vọng chấp khiến thành thật.

Pháp giới lìa vọng chấp,  
Vọng chấp thực chẳng có,  
Như sắc ắt phá hoại  
Vi trần khá biết được.

Pháp giới không phá hoại  
Trong ba thời chẳng được,  
Có sinh ắt có diệt,  
Vinh nhục cũng đều theo.

Pháp giới không sinh diệt  
Làm sao nói: Được biết?  
Sùng thờ vốn không có  
Nghĩ được trong ba thời?

Chân không không sùng thờ  
Tự lự chẳng thể biết  
Chân không gọi Thiện Thệ  
Sắc tướng trọn đều mất.

Đáng độ, tùy duyên có  
Tu nhân lìa chấp không,  
Viên thông như nhật nguyệt  
Nước hiện ảnh đều đồng.

Sắc, thanh cùng dứt sạch  
Khác nhau có thể nào?  
Ba thời khá tìm nghĩ  
Khi sinh duyên quyết định.

Nếu ngộ pháp tự thân  
Tự thân làm sao có?  
Như nước ở chỗ nóng  
Chỗ nóng giác ngộ không.

Chỗ lạnh cũng như thế  
Viên thông đều như vậy  
Phiền não hằng che tâm  
Mê hoặc chẳng thể rõ.

Nếu lìa trí phiền não  
Giác ngộ thời không có,  
Như mắt quán các sắc  
Lìa chướng được chiếu diệu.

Lý chân không cũng thế  
Chiếu diệu lìa sinh diệt,  
Nhĩ thức nghe âm thanh  
Lìa vọng và phân biệt.

Tính pháp giới cũng vậy

Vọng phân biệt không có,  
Mũi người đượ các hương  
Tính vọng chấp không có.

Sắc tướng cả hai mất  
Chân không cũng như thế  
Tự tính thiệt căn không,  
Vị giới hằng viễn ly.

Thê thức không cũng vậy  
Lý pháp giới như thế,  
Tự tính thân căn tịnh  
Xúc lạnh, nóng không có.

Lý pháp giới cũng thế  
Xúc xú thường viễn ly,  
Ý duyên pháp gọi nhất  
Tự tính thường viễn ly.

Tính chư pháp vốn không  
Lý viên thông như vậy,  
Thấy nghe và giác biết  
Pháp tương ung cũng không.

Liễu tuyệt các vọng tưởng  
Lý: Thấy nghe cũng không,  
Căn- trần, khởi vọng chấp  
Thê thanh tịnh vốn không.

Mê chấp, có căn – trần  
Lý: Căn trần không có,  
Thê gian và xuất thế  
Tính không vốn chẳng khác.

Ngã, pháp do mê khởi  
Chấp khắp, tự luân hồi,  
Lý pháp giới thanh tịnh  
Tham, sân, si vốn không.

Mê, ngộ từ tâm khởi  
Pháp tam độc giả danh,  
Mê chấp tự trói buộc  
Trí- liễu đạt giả danh.

Bồ-đề chẳng xa gần  
Lý: Ba thời không có,  
Lòng phiền não mê chấp  
Kinh Thế Tôn đã nói.

Trí sinh- hoặc nhiễm diệt  
Vọng chấp- vật trói buộc,

Đi lại chấp tôi thắng  
Thế không còn khá nghĩ

Bò-đề không vọng chấp  
Chúng chính cũng biết không,  
Nước, sữa cùng một chỗ  
Ngỗng uống sữa không nước.

Sinh không lìa phiền não  
Hai chướng cũng không tạp  
Vọng chấp ngã chẳng không,  
Liễu đạt vốn không có.

Lý Niết-bàn thanh tịnh  
Hai ngã cùng không lập  
Tam đàn trai tu thí  
Trì giới lìa lỗi lầm.

Nhân Nhân – quả đoan chính  
Nương tinh tấn, dũng cần,  
Tinh lực khiến tâm định,  
Bát-nhã dụng vô ngại

Nguyện kèm lực phương tiện  
An trụ thắng Bò-đề,  
Bò-đề khó vọng chấp  
Chân không chẳng sinh diệt.

Liễu đạt bản tính không  
Hai tướng cùng không có,  
Sữa đường lìa cây mía,  
Lìa mía, không có đường.

Giữ gìn hạt lúa mạch  
Mầm nhánh ắt được sinh,  
Gìn giữ giống Bò-đề  
Bò-đề từ đây sinh.

Ví như trăng trong ám  
Còn chưa thấy ánh sáng,  
Phiền não trời hữu tình  
Chân như chưa thể thấy.

Trăng non tuy có sáng  
Từ từ mà tăng trưởng,  
Sơ địa chứng Bò-đề  
Bò-đề chưa viên mãn;

Mười lăm trăng tròn đầy  
Nơi nơi ánh sáng chiếu,  
Giải thoát hiển pháp thân

Lý Pháp thân không khuyết.

Ý tương ưng nhiễm ô  
Trói buộc cùng sinh diệt,  
Giải thoát tất cả chướng  
Ngộ ba thời không có.

Đủ a-tăng- kỳ đầu  
Tam đàn tu khắp cả  
Đoạn trừ chướng phân biệt  
Trí Hoan hỷ khó sánh.

Ba nghiệp làm kiêm phạm  
Phòng lỗi nặng và nhẹ  
Thi-la giới viên mãn,  
Ly- cầu độc nêu danh.

Hai chướng hằng thời nhiễm  
Đao tuệ trừ, đều không,  
Phát Quang được chiếu diệu  
Phá diệt lần không sót;

Lìa xa căn tùy nhiễm  
Dần tăng uy Diễm Tuệ  
Bồ- đề xung tối thắng  
Thiền chiếu chuyên sáng chói.

Hai đế gọi Chân, Tục  
Tương ưng, nếu mâu thuẫn  
Hợp lại khiến không ngại  
Nan Thắng sự hằng thời

Mười hai duyên sinh trí  
Đường về lý tuần hoàn,  
Tối thắng thâm sâu nhất  
Bát-nhã hiện ở trước.

Hành thế gian, Nhị thừa  
Đạo tu lâu đã tỏ  
Đủ tướng Vô công dụng  
Sau rốt gọi Viễn Hành.

Dụng trí vô phân biệt  
Tùy duyên tự nhiên thành,  
Hàng chúng ma thối tán  
Bất Động danh rực rỡ.

Thiện Tuệ gọi vô ngại  
Mười phương diễn pháp hiêm  
Thân trú mưa Cam lộ,  
Hiện chỗ nương tối thắng.

Các đức giống như nước,  
Thân dụ như hư không,  
Thô nặng đều che lấp  
Đại Pháp Trí-gọi Mây.

Xét kỹ việc luân hồi  
Ai tránh được nghiệp dẫn?  
Phải biết không khổ nào  
Tịnh độ chớ nghĩ: **Phiền**.

Quy mạng chân Phật tử  
Lên vị Mây Trí Tuệ  
Tế vi đều đoạn sạch  
Vượt khổ, lìa các trần.

Quán đỉnh các quang chiếu  
Thân khắp các căn, trần  
Đại định Kim Cang tịch  
Các khổ chẳng theo thân;

Tòa Đại Bảo Hoa Vương  
Thành bởi vô lượng diệu  
Khắp phổ biến trang nghiêm  
Công đức thật khó nghĩ;

Mười phương đều vô úy  
Đủ ba thân, bốn trí,  
Sáu thông luôn tự tại  
Ứng vật độ cơ duyên;

Chiếu diệu như trăng tròn  
Lửa hừng hực cháy luôn  
Mười phương đâu chẳng khắp  
Xán lạn chuyên rực rỡ.

Vĩnh viễn dứt duyên nhiễm  
Nơi chỗ luôn **Niết-bàn**  
Gọi Bồ-đề tối thắng  
Hóa vật lợi tình vui.

Dụng trí sâu như biển  
Theo cơ hiện Ứng thân  
Nước trong trăng ảnh hiện  
Khắp chôn độ mê tân.

Giống như báu Pha-chi  
Tùy duyên hiện ảnh đồng  
Căn tình vật có cảm  
Biến khắp sự vô cùng.



Nga quý luôn đòi khát  
Chẳng thấy được suối nước,  
Chúng sinh không chút tín  
Nghiệp xưa tự trời buộc.

Hóa hiện các tướng thân  
Ánh sáng đều rực rỡ,  
Phật tuy luôn tại thế  
Không gặp vì không duyên;

Biết rõ trần sa giới  
Căn theo nhiệm chưa lâu,  
Hai Không trí thù thắng  
Diệu dụng độ ngu mông.

Thanh tịch sạch các nhơ  
Thân tự, tha thọ dụng  
Thường ở Sắc Cứu Cánh  
Lợi ích người năm thừa.

Cứu vớt khổ chúng sinh  
Thọ mạng dài vô lượng  
Hai nghiêm không cùng tận  
Công đức lớn khó lường.

Phật diễn pháp Nhất thừa  
Tùy cơ hiểu nông sâu  
Hoa sen không nhiễm dơ  
Ngọc vốn sạch vết khuyết.

Ngợi ca một phần nhỏ  
Nói rộng lý mâu nhiệm  
Nguyện đem các công đức  
Khắp thí lợi Trời, Người.

## KỆ XUNG TÁN PHÁP GIỚI.

Phật Tử Thanh Phi sửa lại lỗi chính tả.